TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MS** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HSST
Ngày: 31 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Sơ
2. Ông Nguyễn Đức Việt

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lường Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà*:* Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Quàng Văn P, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1993 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản L, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Quàng Văn S sinh năm 1944 và bà Cầm Thị Ph sinh năm 1944. Bị cáo có vợ Lừ Thị H, sinh năm 1996, trú tại bản L, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007 và con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: 01 (Tại bản án số 81/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La Quàng Văn P bị xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày17/7/2021, chưa được xóa án tích)

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Bích Liên – Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lừ Thị H, sinh năm 1996, địa chỉ: Bản L, xã CL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, Quàng Văn P đem theo 500.000VNĐ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen không gắn biển kiểm soát đi từ nhà ở bản Lù, xã CL, MS, Sơn La đến nhà Nguyễn Hoàng Y (sinh năm 1968 trú tại tiểu khu 19/5, xã Cò Nòi, huyện MS, Sơn La) để hỏi mua ma túy của Y về sử dụng. Khi đến nhà Y, P đặt vấn đề mua ma túy và mua được một gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 500.000VNĐ. P cầm gói Heroine mua được tại tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực bản Nhạp, xã Cò Nòi thì bị tổ công tác Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,30 gam Heroine.

Kết luận số 670/KLMT ngày 17/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ của Quàng Văn P là 0,30 gam, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 71/CT-VKSMS ngày 20/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Quàng Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn P từ 16 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn P 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh xám, kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho chị Lừ Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, số máy HC12E - 3459542, số khung RLHHC 1205BY659435.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo do bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, có bố đẻ là thương binh hạng 4/4 quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Đề nghị xem xét trả lại chiếc điện thoại Nokia bị thu giữ cho bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo và trả lại cho vợ bị cáo quản lý, sử dụng chiếc xe máy Honda bị thu giữ trong vụ án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện MS đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện MS lập vào hồi 10 giờ 16 phút ngày 13/4/2022 đối với bị cáo Quàng Văn P cùng toàn bộ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu xanh có khối lượng 0,30 gam Heroine, bị cáo thừa nhận là chất ma túy bị cáo tàng trữ sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 670/KLMT ngày 17/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam, loại Heroine.*

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận do bản thân nghiện ma túy, nên đã mang theo 500.000 VNĐ đi mua được 0,30 gam Heroine của Nguyễn Hoàng Yên trú tại tiểu khu 19/5, xã Cò Nòi, huyện MS, tỉnh Sơn La với mục đích để sử dụng cho bản thân là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Tại bản án số 81/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện MS xử phạt bị cáo Quàng Văn P 15 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 17/7/2021, chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bố đẻ bị cáo là ông Quàng Văn S là thương binh hạng 4/4 nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, bị cáo khai mua của một Nguyễn Hoàng Y tại nhà của Yên (tiểu khu 19/5, xã Cò Nòi, MS, Sơn La) vào ngày 13/4/2022 với giá 500.000VNĐ. Việc mua bán trao đổi giữa hai bên không có người biết, chứng kiến. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Y và tiến hành đối chất giữa Y và bị cáo nhưng Y không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng Heroine thu giữ trong vụ án là 0,30 gam.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh xám kèm 01 sim điện thoại, xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, số máy HC12E - 3459542, số khung RLHHC 1202BY659435, xác định là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Lừ Thị H. Chị H không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, xe là phương tiện đi lại chung của gia đình. Xét việc bị cáo phải đi chấp hành án nên cần trả lại tài sản cho chị Hòa quản lý, sử dụng.

[7] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn P 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh xám, kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho chị Lừ Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ -đen, không có biển kiểm soát, số máy HC12E - 3459542, số khung RLHHC 1205BY659435.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THA huyện MS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Tráng A Tếnh